CÁCH CHUẨN BỊ CHO TRƯỜNG HỢP CỦA BẠN TỐT HƠN

Thông tin về hòa giải trước khi xét xử các vụ kiện việc đòi nợ tại Tòa án Tư Pháp

Ralph Swearingin, Jr. Tòa án Tư pháp, Khu Vực 1
Giờ hành chính: Thứ Hai – Thứ Sáu 8:00 giờ sáng – 4:30 chiều.
100 W. Weatherford St. RM 450, Fort Worth, Texas 76196-0242
Điện thoại: 817-884-1395
Fax: 817-850-2342
jp1court@tarrantcountytx.gov

THÔNG TIN CHUNG

Đây chỉ là thông tin chung và không nhằm mục đích tư vấn pháp lý. Luật pháp có thể thay đổi theo thời gian và đôi khi thông tin trên trang này không cập nhật. Cũng xem "Gói thông tin pháp lý tự trợ giúp: Khi một vụ kiện đòi nợ được đệ trình chống lại bạn" trên trang web của Tòa án này.

Tài liệu liên quan đến các trường hợp đòi nợ cũng có sẵn từ bộ công cụ thu nợ Texas Appleseed's Bộ công cụ đòi nợ, trợ giúp pháp lý Lone Star và trợ giúp pháp luật Texas. Quy tắc 508 của quy tắc tố tụng dân sự Texas (T.R.C.P.) cụ thể liên quan đến các trường hợp đòi nợ.

Ngoài quy tắc 508, bạn cũng có thể tham khảo quy tắc 500-507 của T.R.C.P. cho các quy tắc khác liên quan đến Tòa án Công lý. Các quy tắc tố tụng dân sự này có thể được tìm thấy trên trang mạng của Tarrant County được liệt kê dưới đây: https://www.tarrantcountytx.gov/content/dam/main/justices-of-the-peace/Documents/New_Rules_with_Index_9-25-14.pdf.

Không có thông tin nào trong số này thay thế cho lời khuyên từ luật sư. Thư ký Tòa án không được phép đưa ra bất kỳ lời khuyên pháp lý nào. Bạn được khuyến khích xem xét các luật hiện hành và tham khảo ý kiến luật sư bạn chọn để biết thêm thông tin hoặc câu trả lời cho các câu hỏi pháp lý cụ thể.

Thông tin này được tổ chức như sau:

- Phần 1 – Tòa án Tư pháp – Tòa án là gì, Tòa án có thể phán quyết những gì và các loại vụ việc mà Tòa án xử lý
- Phần 2 - Các Vụ Kiện Đòi Nợ – Khiếu Nại Điển Hình, Biện Hộ Điển Hình
- Phần 3 – Các trường hợp yêu cầu bồi thường nợ – Các vấn đề cơ bản về thủ tục
- Phần 4 – Hòa giải trước khi xét xử – Nó là gì, các lựa chọn giải quyết khác nhau
- Phần 5 – Cách chuẩn bị cho buổi hòa giải

Phần 1 – Tòa án Tư pháp – Tòa án là gì, Tòa án có thể phán quyết những gì và các loại vụ việc mà Tòa án xử lý

Tòa án Tư pháp là gì?

Tòa án Công lý là tòa án mà Chương 27 của Bộ luật Chính phủ Texas xác định có quyền xét xử và quyết định một vụ việc (được gọi là "thẩm quyền") đối với các vấn đề dân sự (phi hình sự) trong đó số tiền tranh cãi không nhiều hơn 20.000 USD, trước khi xem xét lãi suất có thể được quy định theo luật định. Tòa án Tư pháp có thể xét xử các vụ kiện sau: Khiếu kiện nhỏ, Khiếu nại nợ, Tranh chấp chủ nhà/người thuê nhà, Sửa chữa & khắc phục và các vụ kiện dân sự nhỏ tương tự không vượt quá 20.000 đô la, một lần nữa trước khi xem xét lợi ích theo luật định. Nếu khiếu nại của bạn hoặc thiệt hại bạn phải gánh chịu vượt quá 20.000 USD, không bao gồm lợi ích theo luật định, bạn phải xem xét việc nộp đơn kiện lên một tòa án khác (Tòa án Quận/Quận) với sự hỗ trợ của luật sư. Hầu hết những người ra hầu tòa tại Tòa án Tư pháp đều không có luật sư và chọn cách đại diện cho mình. Họ là những người tự đại diện hoặc ủng hộ đương sự.

Tòa án Tư pháp phán quyết gì?

Tòa án tư pháp chỉ có quyền bồi thường bằng tiền. Ví dụ: nếu ô tô của bạn không được sửa chữa theo đúng cam kết, Tòa án Tư pháp chỉ có thể xử lý những thiệt hại bằng tiền mà bạn phải chịu vì ô tô của bạn không được sửa chữa theo đúng cam kết. Nếu bạn cần lệnh của tòa án để bắt ai đó làm điều gì đó hoặc ngừng làm điều gì đó (được gọi là biện pháp khẩn cấp "lệnh lệnh"), thì có sẵn các tòa án khác dành cho loại biện pháp khắc phục này.

Một số ví dụ về các trường hợp được xét xử tại Tòa án Tư pháp là gì?

Một số ví dụ về các loại tranh chấp phổ biến được xét xử tại Tòa án Tư pháp là:

1. Bạn đã chuyển ra khỏi căn hộ của mình và đáp ứng tất cả các điều kiện trong hợp đồng thuê nhà, đồng thời bạn đã cung cấp địa chỉ chuyển tiếp bằng văn bản cho chủ nhà khi bạn chuyển đi. Bây giờ, chủ nhà từ chối trả lại tiền đặt cọc của bạn và sẽ không cung cấp cho bạn bản kê chi tiết từng khoản về những gì đã được thực hiện với khoản tiền đặt cọc của bạn.
2. Xe của bạn đã được sửa chữa. Sau khi chiếc xe được trả lại cho bạn, bạn phát hiện ra rằng mình đã bị tính phí cho những sửa chữa không được thực hiện.
3. Một công ty phát hành thẻ tín dụng đã kiện bạn để đòi thanh toán số tiền nợ trên tài khoản thẻ tín dụng của bạn. Đây là một ví dụ về vụ kiện đòi nợ.

Bây giờ bạn đã hiểu chức năng của Tòa án Tư pháp là gì, chúng ta sẽ xem xét kỹ hơn các vụ kiện Khiếu nại Nợ.

Phần 2 - Các Vụ Kiện Đòi Nợ – Khiếu Nại Điển Hình, Biện Hộ Điển Hình

Vụ kiện đòi nợ là gì?
Vụ kiện đòi nợ là một loại vụ kiện đặc biệt được đệ trình lên Tòa án Tư pháp để thu hồi số tiền được cho là còn nợ. Một vụ kiện đòi nợ có thể được đệ trình bởi:

1. Ngân hàng hoặc tổ chức tài chính khác,
2. Người đòi nợ hoặc cơ quan đòi nợ
3. Người cho vay ngắn hạn hoặc công ty phát hành thẻ tín dụng hoặc cá nhân hoặc công ty có hoạt động kinh doanh cho vay tiền lãi,
4. Một thương gia, hoặc
5. Cá nhân hoặc công ty mua nợ hoặc tài khoản tín dụng chưa thanh toán từ cá nhân hoặc công ty khác (gọi là "nợ chuyển nhượng").

Thông thường, một trường hợp Yêu cầu Nợ được nộp vì khoản vay chưa được hoàn trả hoặc do nợ thẻ tín dụng chưa được thanh toán.

Người hoặc công ty tuyên bố bị nợ tiền và nộp đơn kiện được gọi là "**Chủ nợ**" hoặc "**Nguyên đơn**" và người mà họ nộp đơn kiện được gọi là "**Bên nợ**" hoặc "**Bị đơn**". Quy tắc tố tụng dân sự Texas (T.R.C.P.) Quy tắc 508.1. **Nếu bạn được chỉ định là Bị đơn trong vụ kiện đòi nợ, điều này không có nghĩa là có ai đó đã chứng minh rằng bạn nợ khoản nợ đó. Bạn là con nợ bị cáo buộc. Ở đây bạn sẽ được gọi là "Bị cáo".**

TẠI ĐIỂM NÀY, NẾU BẠN LÀ BỊ ĐƠN, TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ CỦA BẠN ĐỐI VỚI NỢ CHƯA ĐƯỢC CHỨNG MINH VÀ SỰ CÓ MẶT CỦA BẠN TẠI XÉT XỬ HOẶC HÒA GIẢI SẼ KHÔNG ĐƯỢC GIẢI THÍCH LÀ BẠN THỪA NHẬN TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI NỢ. TUY NHIÊN, NẾU BẠN ĐÃ ĐƯỢC TUYỆT VỜI VÀ ĐƠN YÊU CẦU, BẠN PHẢI NỘP TRẢ LỜI TRONG VÒNG 14 NGÀY HOẶC BẠN CÓ THỂ KẾT THÚC VỚI PHÁN QUYẾT MẶC ĐỐI VỚI BẠN.

Nguyên nhân hành động điển hình được Nguyên đơn-Chủ nợ sử dụng trong các vụ kiện đòi nợ là gì?
Nguyên nhân của hành động là yêu cầu pháp lý cho phép một bên tìm kiếm sự trợ giúp tư pháp. Nguyên nhân khởi kiện mang lại cho nguyên đơn quyền hợp pháp để tìm kiếm biện pháp khắc phục do hành động hoặc thiếu sót của bị đơn, không thực hiện nghĩa vụ hoặc không đáp ứng nghĩa vụ đối với nguyên đơn. Sau đây là các thuật ngữ thường được sử dụng hữu ích cần biết trong trường hợp vụ kiện đòi nợ:

1. **Vi phạm hợp đồng:** Điều này đề cập đến việc không tuân thủ các điều khoản hoặc điều kiện trong hợp đồng ràng buộc. Chẳng hạn, trong vụ kiện Khiếu nại Nợ, nếu một bên không trả được khoản nợ cho bên kia theo thỏa thuận thì bên kia có thể kiện vì không trả

được nợ. Để chứng minh một hành vi vi phạm hợp đồng điển hình, cần phải đáp ứng các yếu tố sau:

a) Chủ nợ phải chứng minh có hợp đồng hợp lệ; Và
b) Chủ nợ thực hiện theo thỏa thuận của họ; Và
c) Người mắc nợ bị cáo buộc vi phạm thỏa thuận; Và
d) Chủ nợ phải chịu thiệt hại trực tiếp.

2. **Tài khoản đã nêu:** Tài khoản đã nêu là một thỏa thuận giữa hai người đã có các giao dịch trước đó ấn định số tiền đến hạn liên quan đến các giao dịch đó và hứa thanh toán. Các yếu tố sau đây cần phải được thỏa mãn:

a) giao dịch giữa các bên phát sinh nợ (một bên nợ tiền); Và
b) các bên đã thỏa thuận rõ ràng hoặc ngụ ý về một số tiền cố định; Và
c) Người bị kiện đã hứa rõ ràng hoặc ngụ ý sẽ trả khoản nợ cho người bị kiện.

3. Mở tài khoản: Tài khoản mở là sự thỏa thuận giữa doanh nghiệp và khách hàng, trong đó khách hàng có thể mua hàng hóa và dịch vụ trên cơ sở thanh toán trả chậm. Sau đó, khách hàng sẽ thanh toán cho doanh nghiệp vào một ngày sau đó. Trong nguyên nhân hành động này, người bán cấp tín dụng cho người mua để mua hàng mà không cần giấy tờ hoặc bảo đảm và việc này dựa trên việc đánh giá tín dụng của người mua. Các yếu tố sau cần được đáp ứng đối với Tài khoản mở:

a) giao dịch giữa các bên; Và
b) tạo ra mối quan hệ con nợ-chủ nợ thông qua quá trình giao dịch chung; Và
c) với tài khoản vẫn mở; Và
d) với mong đợi có được các giao dịch tiếp theo.

Bị đơn có những biện pháp bào chữa nào trong các vụ kiện Khiếu nại Nợ?

Biện hộ là những lập luận pháp lý mà Bị đơn (người bị cáo buộc là con nợ trong tình huống này) có thể đưa ra để thách thức các lập luận và cáo buộc của Nguyên đơn. Mỗi vụ việc liên quan đến nợ là duy nhất và nếu bạn là Bị đơn, điều quan trọng là chiến lược bào chữa của bạn phải phù hợp với vụ việc, nhu cầu, mục tiêu và quyền của bạn. Tuy nhiên, đây là những cách bào chữa phổ biến nhất đối với các trường hợp Khiếu nại Nợ:

1. **Thời hiệu:** Vụ kiện của chủ nợ phải được nộp trong vòng 4 năm kể từ ngày: khoản thanh toán cuối cùng của bạn; hoặc lời hứa cuối cùng của bạn về việc trả nợ; hoặc hành động cuối cùng của bạn trên tài khoản; hoặc ngày đóng phí; hoặc bất kỳ hoạt động cuối cùng nào như vậy trên tài khoản của bạn. Ngay cả khi bạn nợ khoản nợ, bạn vẫn có thể khiếu nại nếu đã hơn 4 năm kể từ lần thanh toán cuối cùng của bạn hoặc hứa trả bằng cách tuyên bố rằng thời hiệu đã hết và Nguyên đơn không thể khởi kiện nữa. Bộ luật Biện pháp và Thực hành Dân sự Texas § 16.004(a)(3).
2. **Trễ nải:** Nếu bạn cho rằng chủ nợ đã chờ đợi một thời gian dài một cách vô lý để nộp đơn kiện này, bạn có thể bào chữa cho sự trễ nải bằng cách tuyên bố rằng sự chậm trễ đã gây khó khăn cho bạn trong việc bào chữa cho vụ kiện này. Mức độ chậm trễ tùy thuộc vào thực tế của từng trường hợp. Nếu chủ nợ có lý do chính đáng cho việc trì

hoãn thì việc bào chữa này có thể không thắng thế. Quy tắc tố tụng dân sự Texas (T.R.C.P.) Quy tắc 94.

3. **Nhận dạng nhầm/Trộm cắp danh tính:** Nhận dạng nhầm xảy ra khi bạn nhầm lẫn với người khác. Đôi khi nó chỉ đơn giản là sai tên, địa chỉ hoặc số tài khoản bị nhầm lẫn. Mặt khác, hành vi trộm cắp danh tính xảy ra khi ai đó đánh cắp thông tin cá nhân và thông tin nhận dạng của bạn rồi sử dụng thông tin đó để mở hạn mức tín dụng hoặc mua hàng. Trong cả hai trường hợp, chủ nợ có trách nhiệm chứng minh rằng bạn (con nợ bị cáo buộc) đã ủy quyền cho mỗi giao dịch khiến bạn phải gánh chịu khoản nợ.
4. **Thiếu nhiệm vụ**: Một số cơ quan đòi nợ là "người mua nợ". Nói cách khác, họ mua quyền của chủ nợ ban đầu để truy đuổi bạn để trả nợ. Nếu bạn đang giải quyết một vụ kiện từ người mua nợ, bạn có thể buộc họ chứng minh rằng họ thực sự "sở hữu" khoản nợ của bạn. Nếu họ không thể làm như vậy thì vụ kiện của họ có thể bị bác bỏ.
5. **Phá sản**: Nếu bạn đã bị chủ nợ hoặc người đòi nợ kiện nhưng trước đó đã tuyên bố phá sản thì khoản nợ mà bạn đang bị kiện có thể không còn có giá trị pháp lý để thu hồi. Khi bạn nộp đơn xin phá sản, mọi hoạt động đòi nợ đối với bạn có thể bị dừng lại. Hơn nữa, nếu một khoản nợ đã được giải quyết trong thời gian phá sản nhưng bạn lại bị kiện sau đó, bạn có thể sử dụng nó để bào chữa trước vụ kiện.
6. **Tranh chấp số tiền nợ**: Bạn có quyền bảo vệ điều này nếu bạn tin rằng số tiền đòi bồi thường đối với bạn là không chính xác. Chủ nợ có trách nhiệm chứng minh rằng bạn nợ số tiền nêu trong vụ kiện đòi nợ. Chủ nợ cần đưa ra bằng chứng chứng minh số tiền nêu trên là chính xác. Bằng chứng có thể bao gồm hợp đồng gốc, hóa đơn bán hàng, v.v. Với tư cách là Bị đơn, hãy nhớ đưa ra bằng chứng thích hợp nếu bạn định phản đối yêu cầu đòi nợ. Điều này có thể bao gồm biên lai thanh toán, báo cáo tài chính, hợp đồng gốc, email hoặc thư từ khác
7. **Không giảm nhẹ thiệt hại:** Việc bào chữa này thường được đưa ra để ngăn cản Nguyên đơn đòi lại những thiệt hại mà lẽ ra họ có thể tránh được bằng những nỗ lực hợp lý. Ví dụ: trong vụ kiện Khiếu nại Nợ, Bị đơn có thể khiếu nại rằng chủ nợ đã từ chối chấp nhận một giải pháp giải quyết đầy đủ hợp lý do Bị đơn đưa ra và việc từ chối giải quyết hợp lý này đã dẫn đến việc Bị đơn phải chịu thêm tiền lãi, phí luật sư và chi phí tòa án một cách không cần thiết. . Bị đơn có thể tuyên bố rằng chủ nợ đã không thực hiện các bước hợp lý để giảm bớt hoặc giảm thiểu những thiệt hại phải chịu.
8. **Thiếu quyền riêng tư/Người dùng được ủy quyền**: Với tư cách là Bị đơn, bạn có thể tuyên bố rằng ngay từ đầu giữa bạn và chủ nợ chưa bao giờ có mối quan hệ hoặc thỏa thuận hợp đồng. Ví dụ: nếu bạn là người dùng được ủy quyền trên thẻ tín dụng của người khác nhưng chưa bao giờ trở thành người đồng ký tên (nói cách khác, bạn chưa bao giờ đồng ý chia sẻ trách nhiệm tài chính đối với thẻ), thì bạn có thể sử dụng thực tế đó để làm lợi thế cho mình khi đối mặt với một vụ kiện từ công ty thẻ tín

dụng. Chỉ khi bạn đã ký thỏa thuận chia sẻ trách nhiệm về thẻ tín dụng thì bạn mới có thể chịu trách nhiệm về bất kỳ khoản nợ nào phát sinh.

9. **Lừa đảo:** Lừa đảo bao gồm một số hành vi lừa dối hoặc thủ đoạn cố ý được một cá nhân sử dụng với mục đích tước bỏ quyền của cá nhân khác hoặc theo cách nào đó để làm tổn thương họ. Việc bào chữa này thường được đưa ra khi Bị đơn bị thương do hoạt động gian lận của bên kia trong một vụ kiện. Ví dụ: nếu Bị đơn bị kiện bởi người đòi nợ hoặc đại lý đòi nợ thay mặt chủ nợ về một khoản nợ gian lận, Bị đơn có quyền bào chữa trước vụ kiện của chủ nợ.

Phần 3 – Các trường hợp yêu cầu bồi thường nợ – Các vấn đề cơ bản về thủ tục

Có thể nộp đơn yêu cầu đòi nợ ở đâu?

Địa điểm chủ nợ nộp đơn yêu cầu gọi là địa điểm; tuy nhiên, chủ nợ phải nộp đơn yêu cầu bồi thường ở đúng địa điểm. Đơn kiện đòi nợ phải được nộp tại một trong những địa điểm sau:

1. Quận và khu vực nơi Bị đơn sinh sống;
2. Quận và khu vực nơi xảy ra vụ việc, hoặc phần lớn các vụ việc dẫn đến khiếu nại;
3. Quận và khu vực nơi hợp đồng hoặc thỏa thuận, nếu có, dẫn đến yêu cầu bồi thường sẽ được thực hiện; hoặc
4. Quận và khu vực nơi có tài sản, trong vụ kiện đòi lại tài sản cá nhân. Quy tắc tố tụng dân sự Texas (T.R.C.P.) Quy tắc 502.4.

Hồ sơ yêu cầu đòi nợ được nộp như thế nào?

Như được mô tả ở Phần 2, "Nguyên đơn" là bên nộp đơn kiện. Trong các vụ kiện đòi nợ, nguyên đơn là chủ nợ. Chủ nợ phải nêu rõ bản chất yêu cầu của họ trong đơn khởi kiện (được mô tả chi tiết hơn bên dưới). Họ cũng phải cung cấp đúng số tiền mà họ dự định yêu cầu bồi thường thiệt hại bằng tiền. Yêu cầu bồi thường không thể đòi bồi thường thiệt hại quá 20.000 USD, không bao gồm lãi suất theo luật định và chi phí tòa án, nhưng bao gồm phí luật sư, nếu có. Chủ nợ cũng phải cung cấp một tuyên bố ngắn gọn, giải thích rõ ràng cơ sở yêu cầu bồi thường của họ. Cuối cùng, chủ nợ phải cung cấp tên và địa chỉ đầy đủ của từng cá nhân hoặc doanh nghiệp mà khiếu nại của họ chống lại. Con nợ bị cáo buộc được gọi là "Bị đơn".

Như được mô tả trong Phần 2, để phục hồi vụ kiện Khiếu nại Nợ, yêu cầu bồi thường phải được nộp trong vòng bốn năm kể từ khi xảy ra vụ kiện. Theo luật, các vụ kiện phải được nộp trong một khoảng thời gian chính xác. Khoảng thời gian này được gọi là thời hiệu. Thời hiệu khởi kiện đòi nợ là 4 năm, kể từ ngày xảy ra sự việc. Thông thường, thời hiệu bắt đầu tính từ ngày hoạt động cuối cùng trên tài khoản của bạn. Đây có thể là ngày mà người mắc nợ bị cáo buộc thanh toán lần cuối, nhưng cũng có thể là ngày tài khoản được sử dụng lần cuối, ngày người mắc nợ hứa trả tiền, ngày thanh toán được thực hiện, ngày người mắc nợ ký kết hợp đồng. thỏa thuận

thanh toán, ngày tài khoản bị chủ nợ ban đầu tính nợ, hoặc thậm chí ngày con nợ thừa nhận khoản nợ.

Tại nhiều tòa án, các vụ kiện được nộp bằng điện tử thông qua hệ thống nộp hồ sơ điện tử của tiểu bang được gọi là E-file. Texas ưu tiên nộp hồ sơ điện tử, vì vậy tất cả các bên – cả Nguyên đơn và Bị đơn – nên làm quen với việc sử dụng E-File Texas và cung cấp địa chỉ email cập nhật để Tòa án và tất cả các bên biết về thông tin liên lạc giữa họ. Justice Court 1 có thông tin hữu ích về E-File Texas trên trang web của mình tại: https://www.tarrantcountytx.gov/en/justice-of-the-peace-courts/justice-1/e-filing.html?linklocation=FILE%20YOUR%20CASE%20ONLINE&linkname=%3C

Chủ nợ bắt đầu một vụ kiện đòi nợ như thế nào?

Để bắt đầu vụ kiện Khiếu nại Nợ, Chủ nợ phải nộp đơn khởi kiện lên tòa án. Đơn thỉnh cầu là một văn bản yêu cầu chính thức gửi tới tòa án để tìm kiếm phán quyết pháp lý. Đơn khởi kiện phải có:

1. tên chủ nợ;
2. tên, địa chỉ, số điện thoại và số fax, nếu có, của chủ nợ và luật sư của chủ nợ, nếu có
3. tên, địa chỉ và số điện thoại của Bị đơn, nếu biết;
4. số tiền, nếu có, chủ nợ yêu cầu;
5. mô tả và giá trị được yêu cầu của bất kỳ tài sản cá nhân nào mà chủ nợ yêu cầu;
6. mô tả bất kỳ biện pháp hỗ trợ nào khác được yêu cầu;
7. cơ sở khiếu nại của chủ nợ đối với Bị đơn; Và
8. một tuyên bố đồng ý với dịch vụ email và thông tin liên hệ qua email nếu chủ nợ đồng ý gửi câu trả lời qua email và bất kỳ động thái hoặc lời bào chữa nào khác. T.R.C.P. Quy tắc 502.

Ngoài thông tin được yêu cầu bởi Quy tắc 502.2, đơn khởi kiện được điều chỉnh bởi Quy tắc 508 (đối với các trường hợp Khiếu nại Nợ) phải có thông tin sau:

1. **Tài khoản tín dụng**. Nếu yêu cầu bồi thường dựa trên thẻ tín dụng, tín dụng quay vòng hoặc mở tài khoản, đơn khởi kiện phải nêu rõ:
    a) tên tài khoản hoặc thẻ;
    b) số tài khoản (có thể bị che đi);
    c) ngày phát hành hoặc nguồn gốc của tài khoản, nếu biết;
    d) ngày tính phí hoặc vi phạm tài khoản, nếu biết;
    e) số tiền nợ tính đến một ngày nhất định; Và
    f) liệu chủ nợ có tìm kiếm lợi ích liên tục hay không.
4. **Các khoản cho vay cá nhân và doanh nghiệp**. Nếu yêu cầu bồi thường dựa trên hối phiếu nhận nợ hoặc tài liệu khác hứa sẽ trả một số tiền cụ thể vào một ngày nhất định, đơn yêu cầu phải nêu rõ:

a) ngày và số tiền vay ban đầu;
b) việc trả nợ có được đẩy nhanh hay không, nếu biết;
c) ngày đến hạn thanh toán cuối cùng;
d) số tiền đến hạn tính đến ngày thanh toán cuối cùng;
e) số tiền nợ tính đến một ngày nhất định; Và
f) liệu chủ nợ có tìm kiếm lợi ích liên tục hay không.

5. **Lãi suất liên tục**. Nếu chủ nợ tìm kiếm lợi ích liên tục, đơn yêu cầu phải nêu rõ:
   a) lãi suất thực tế được yêu cầu;
   b) liệu lãi suất có dựa trên hợp đồng hoặc quy chế hay không; Và
   c) số tiền lãi được yêu cầu vào một ngày nhất định.
6. **Nợ được giao**. Nợ được chuyển nhượng là việc chủ nợ ban đầu chuyển nhượng/bán khoản nợ cũng như tất cả các quyền và nghĩa vụ liên quan đến khoản nợ đó cho bên thứ ba. Nếu yêu cầu bồi thường dựa trên khoản nợ đã được chuyển nhượng hoặc chuyển nhượng, đơn yêu cầu phải nêu rõ:
   a) quyền đòi nợ đã được chuyển giao hoặc chuyển nhượng;
   b) ngày chuyển giao hoặc chuyển nhượng;
   c) tên của bất kỳ người nắm giữ khoản nợ nào trước đó; Và
   d) tên hoặc mô tả của chủ nợ ban đầu.

Ai trả tiền để nộp đơn kiện đòi nợ?
Chủ nợ phải trả chi phí Tòa án khi họ nộp đơn khởi kiện. Nếu bạn là chủ nợ và bạn không đủ khả năng thanh toán chi phí tòa án, bạn phải nộp **Tuyên bố về việc không đủ khả năng thanh toán chi phí tòa án.** Tuyên bố này phải được tuyên thệ trước một công chứng viên hoặc được thực hiện dưới hình phạt nếu khai man. Vui lòng sử dụng liên kết để truy cập mẫu ví dụ:
https://www.tarrantcountytx.gov/en/justice-of-the-peace-courts/justice-1/forms.html?linklocation=Inquire%20About...&linkname=Forms%3C/a

Khi chủ nợ nộp đơn khởi kiện, Bị đơn phải được tống đạt giấy triệu tập và bản sao đơn khởi kiện. Giấy triệu tập là một tài liệu quy trình chính thức mà qua đó Bị đơn được thông báo bằng văn bản rằng mình đang bị kiện. Chủ nợ phải tống đạt Bị đơn một cách thích hợp để bị đơn được thông báo chính xác về vụ kiện này. Vui lòng tham khảo Quy tắc 500.8(d) của T.R.C.P.

Điều gì xảy ra sau khi Chủ nợ nộp đơn kiện Yêu cầu Nợ?
Khi vụ việc đã được đệ trình và lệ phí nộp đơn đã được nộp, thư ký tòa sẽ cấp giấy triệu tập và chuyển cho Bị đơn theo chỉ dẫn của chủ nợ. Trích dẫn là một quy trình chính thức mà qua đó Bị đơn được thông báo bằng văn bản lý do tại sao anh ta bị kiện. Giấy triệu tập luôn kèm theo một bản sao đơn khởi kiện khi nó được tống đạt cho Bị đơn. T.R.C.P. Quy tắc 501.1.

Giấy triệu tập cung cấp thông báo cho (các) Bị đơn về cơ hội: 1) Trả lời, 2) Trình diện, và 3) Bảo vệ vụ kiện. Khi có nhiều Bị đơn trong vụ kiện, mỗi Bị cáo phải được cấp giấy triệu tập. Chủ nợ

không thể thu hồi được bất cứ thứ gì trừ khi giấy triệu tập đã được gửi cho cá nhân hoặc tổ chức mà chủ nợ đang kiện.

Nếu bạn là chủ nợ, sau khi trường hợp của bạn được chấp nhận, bạn sẽ nhận được e-mail xác nhận từ E-File hiển thị số trường hợp của bạn. Để xác định định kỳ tiến độ vụ việc của bạn, hãy tham khảo số vụ việc của bạn. Tòa án sẽ thêm địa chỉ email của bạn vào hồ sơ của họ. Xin lưu ý rằng địa chỉ email của bạn sẽ là địa chỉ liên hệ chính của bạn và tất cả thư từ Tòa án sẽ được gửi đến đó để giữ liên lạc với tòa án và không bỏ lỡ bất kỳ thông tin quan trọng nào được Tòa án gửi cho bạn. Bạn nên thêm email jp1court@tarrantcountytx.gov vào danh bạ của mình.

Điều gì xảy ra khi Bị đơn được tống đạt Giấy triệu tập?
Tòa án, chứ không phải chủ nợ, đưa ra giấy triệu tập. Nếu bạn là Bị đơn, điều này cho bạn biết rằng bạn đang bị kiện và sự có mặt của bạn tại Tòa án là bắt buộc. Đơn khởi kiện do chủ nợ lập và sẽ cung cấp thông tin chi tiết về lý do tại sao bạn bị kiện và bạn bị kiện đòi bao nhiêu tiền.

Sau khi nhận được giấy triệu tập, bạn có 14 ngày để gửi **Câu trả lời** của mình, đây là câu trả lời cho vụ kiện do chủ nợ đệ trình. Có nhiều chi tiết hơn dưới đây về Câu trả lời. Phản hồi của bạn có thể là đồng ý với các yêu cầu bồi thường của chủ nợ trong vụ kiện (có nghĩa là bạn đồng ý với số tiền mà chủ nợ yêu cầu) hoặc từ chối vụ kiện (có nghĩa là bạn muốn tiến hành hòa giải trước khi xét xử). và có thể là một cuộc thử nghiệm). Với tư cách là Bị đơn, bạn phải đưa Câu trả lời của mình cho Tòa án và gửi một bản sao Câu trả lời của bạn cho chủ nợ.

Bạn phải nộp Câu trả lời của mình trước thời hạn! Nếu bạn không gửi Câu trả lời của mình trong vòng 14 ngày, bạn đang thừa nhận một cách hợp pháp yêu cầu của chủ nợ và tòa án có thể đưa ra phán quyết khuyết tịch đối với bạn sau khi nghe lời khai của Nguyên đơn và nhận được các tài liệu hỗ trợ. Bạn sẽ không nhận được thông báo thêm. Bạn sẽ nợ chủ nợ tiền mà không cần phải ra tòa.

Bạn cũng có thể nộp đơn kiện lại lên Tòa án. **Đơn phản tố** là đơn kiện của Bị đơn chống lại chủ nợ trong vụ án ban đầu. Bạn có thể nộp đơn yêu cầu phản tố chống lại chủ nợ thuộc thẩm quyền của tòa án công lý, liên quan đến các yêu cầu trong đơn khởi kiện của chủ nợ. Nếu bạn nộp đơn phản tố, bạn phải trả phí nộp đơn hoặc cung cấp Tuyên bố về việc không đủ khả năng thanh toán chi phí tòa án. Tuyên bố này phải được tuyên thệ trước một công chứng viên hoặc được thực hiện dưới hình phạt nếu khai man. Vui lòng sử dụng liên kết sau để truy cập mẫu ví dụ: https://www.tarrantcountytx.gov/en/justice-of-the-peace-courts/justice-1/forms.html?linklocation=Inquire%20About...&linkname=Forms%3C/a. Tòa án không cần đưa ra trích dẫn cho yêu cầu phản tố và chủ nợ không cần phải nộp câu trả lời cho yêu cầu phản tố. **T.R.C.P. Quy tắc 502.6.**

Câu trả lời là gì và làm thế nào người bị cáo nộp nó?
Nếu bạn là Bị đơn, Câu trả lời là phản hồi đầu tiên của bạn đối với vụ kiện. Câu trả lời của bạn là một câu trả lời bằng văn bản gửi tới Tòa án và nó phải được gửi dưới dạng điện tử thông qua Email, E-File hoặc Fax. Bạn cũng có thể mang nó đến Tòa án, nơi một trong các Thư ký của chúng tôi có thể quét Câu trả lời của bạn và hỗ trợ xử lý Câu trả lời của bạn bằng điện tử. Câu trả lời cần được gửi tới tòa án và phải nêu rõ rằng bạn đồng ý hoặc không đồng ý với các yêu cầu bồi thường được đưa ra trong vụ kiện. Bạn cũng được yêu cầu gửi một bản sao Bản trả lời mà bạn nộp cho người đã ký đơn kiện chống lại bạn và giữ một bản sao cho chính bạn. Câu trả lời phải chứa các thông tin sau:

1. tên đầy đủ của bạn;
2. thông tin liên hệ của bạn, có thể bao gồm địa chỉ thực, số điện thoại, e-mail hoặc số fax của bạn; Và
3. thông tin liên hệ của luật sư của bạn, nếu có

Bạn có thể tải xuống Mẫu trả lời mặc định và điền thông tin của mình bằng cách sử dụng liên kết sau: https://www.tarrantcountytx.gov/content/dam/main/justices-of-the-peace/JP1/forms/Answer%20-20SC,%20DC%20and%20Repair%20and%20Remedy.pdf.

Sau khi bạn đã gửi Câu trả lời của mình, bạn sẽ nhận được e-mail xác nhận từ E-File hiển thị số trường hợp của bạn. Để xác định định kỳ tiến độ vụ việc của bạn, hãy tham khảo số vụ việc của bạn. Tòa án sẽ thêm địa chỉ email của bạn vào hồ sơ của họ. Xin lưu ý rằng địa chỉ email của bạn sẽ là địa chỉ liên hệ chính của bạn và tất cả thư từ Tòa án sẽ được gửi đến đó để giữ liên lạc với tòa án và không bỏ lỡ bất kỳ thông tin quan trọng nào được Tòa án gửi cho bạn. Bạn nên thêm email jp1court@tarrantcountytx.gov vào danh bạ của mình.

Câu trả lời của bạn có thể nêu rõ việc bạn từ chối hoặc chấp nhận nội dung trong đơn khởi kiện của chủ nợ. Nếu bạn từ chối yêu cầu của chủ nợ, bạn không cần phải nêu cụ thể lý do mà bạn cho rằng bạn không nợ chủ nợ số tiền họ yêu cầu trong đơn khởi kiện. Bạn có thể nói những điều như "Tôi từ chối yêu cầu bồi thường và muốn xem bằng chứng tại phiên tòa" hoặc "Tôi không nợ chủ nợ bất cứ điều gì". Nếu bạn đồng ý rằng bạn nợ chủ nợ tất cả những gì họ yêu cầu, họ có thể đưa ra phán quyết chống lại bạn về số tiền đó mà không cần xét xử. T.R.C.P. Quy tắc 502.5. Nếu bạn chỉ không đồng ý với một phần của đơn khởi kiện hoặc nếu bạn đồng ý rằng bạn nợ số tiền nhưng không đủ khả năng thanh toán toàn bộ hoặc trả ngay bây giờ, đó sẽ là lý do tuyệt vời để cố gắng đạt được thỏa hiệp trong Hòa giải trước khi xét xử.

Nếu người bị cáo không trả lời thì sao?
Nếu bạn không gửi Câu trả lời trong khoảng thời gian được pháp luật yêu cầu (14 ngày), thì về mặt pháp lý, bạn không từ chối yêu cầu của chủ nợ. Nếu bạn không cung cấp Câu trả lời của mình, chủ nợ hiện có thể yêu cầu một buổi điều trần để thảo luận về bằng chứng và sự kiện. Tòa

án, sau phiên điều trần và dựa vào lời khai của Nguyên đơn cũng như các tài liệu hỗ trợ được gửi làm bằng chứng, có thể đưa ra **Phán quyết Vắng mặt** đối với bạn mà không cần thông báo thêm. Phán quyết Vắng mặt không thể được đưa ra chống lại bạn nếu bạn gửi Câu trả lời hoặc xuất hiện trong vụ án! T.R.C.P. Quy tắc 508.3.

Điều gì xảy ra sau khi người bị cáo nộp Bản Trả lời?
Ở hầu hết các Tòa án, bạn sẽ nhận được thông báo từ Tòa án thông báo cho bạn về ngày xét xử. Tuy nhiên, không giống như các tòa án khác, tại Tòa án này, nếu bạn trả lời vụ kiện kịp thời, Tòa án có thể chọn đưa vụ việc vào Hòa giải trước khi xét xử (PTM) và sẽ thông báo cho tất cả các bên về ngày đó qua e-mail. Bạn phải xuất hiện tại PTM. Cả chủ nợ và Bị đơn đều có quyền có luật sư đại diện; điều này không có nghĩa là bạn sẽ được chỉ định một luật sư và cũng không có nghĩa là bạn bắt buộc phải có luật sư đại diện.

Phần 4 – Hòa giải trước khi xét xử – Nó là gì, các lựa chọn giải quyết khác nhau

Điều gì xảy ra khi bạn nhận được Thông báo về Hòa giải Trước khi xét xử (PTM)?
Sau khi nhận được Câu trả lời, Tòa án này có thể sẽ đưa vụ việc ra Hòa giải trước khi xét xử (PTM). Tòa án thường tin rằng tất cả các bên đều được hưởng lợi từ Hòa giải trước khi xét xử, đây là cơ hội cuối cùng để họ giải quyết vụ việc trước khi xét xử. Nếu bạn là Bị đơn và chỉ không đồng ý với một phần của đơn khởi kiện hoặc nếu bạn đồng ý rằng bạn nợ số tiền nhưng không đủ khả năng trả toàn bộ số tiền đó hoặc trả ngay bây giờ, đó sẽ là lý do chính đáng để cố gắng đạt được thỏa hiệp trong giai đoạn Trước- Phiên tòa hòa giải, được mô tả chi tiết dưới đây.

Thông báo Trước Phiên tòa thông báo cho bạn biết việc phải đích thân có mặt tại Tòa án Tư pháp và bạn phải có mặt theo yêu cầu của Thông báo Trước Phiên tòa. Nếu bạn là chủ nợ và không xuất hiện để hòa giải trước khi xét xử, Tòa án có thể bác bỏ vụ kiện của bạn. Nếu bạn là Bị đơn và không xuất hiện để Hòa giải trước khi xét xử, Tòa án có thể đưa ra phán quyết khuyết tịch đối với bạn sau khi nghe lời khai của Nguyên đơn và các tài liệu hỗ trợ được nộp làm bằng chứng. Điều này sẽ xảy ra mà không cần thông báo thêm cho bạn.

Chủ nợ và Bị đơn có mặt tại PTM phải có thẩm quyền thương lượng, giải quyết vụ án này; nếu không, vụ việc có thể bị bác bỏ hoặc phán quyết vi phạm có thể được đưa ra.

Điều gì xảy ra tại Tòa án trước Hòa giải Trước khi xét xử (PTM)?
Tất cả các bên phải ăn mặc phù hợp và đến ít nhất 30 phút trước khi phiên tòa bắt đầu. Khi đến nơi, vui lòng chuẩn bị sẵn số hồ sơ của bạn để liên hệ với Thư ký Tòa án, sau đó ngồi vào phòng xử án. Khi vào phòng xử án, Thẩm phán sẽ giải thích cho bạn lý do tại sao bạn được gọi ra hầu tòa. Thẩm phán sẽ giải thích hòa giải là gì và kết quả dự kiến của nó. Thông thường, tòa án sẽ tiến hành "cuộc gọi sổ ghi án". Trả lời khi trường hợp của bạn được gọi. Sau đó, bạn sẽ được yêu cầu tiếp cận Tòa án, nơi Thẩm phán sẽ hỏi xem bạn có sẵn sàng hòa giải tranh chấp Khiếu nại

Nợ với sự có mặt của một luật sư hòa giải hay không. Xin hãy hiểu rằng Hòa giải trước khi xét xử thường là cơ hội cuối cùng để cả hai bên giải quyết tranh chấp của mình mà không cần phải xuất hiện để xét xử trước tòa án.

Hòa giải là gì?
Hòa giải là một quá trình mang lại cho các bên trong vụ kiện cơ hội đạt được thỏa thuận giải quyết của riêng họ, một thỏa thuận được cả hai bên chấp nhận. Trong quá trình này, hòa giải viên luật sư đóng vai trò là bên thứ ba trung lập với cả hai bên để hướng dẫn quá trình hòa giải và hỗ trợ cả hai bên đàm phán một thỏa thuận được họ chấp nhận. Chính sách của quốc gia này là khuyến khích giải quyết tranh chấp một cách hòa bình và giải quyết sớm các vụ kiện tụng đang chờ xử lý thông qua các thủ tục giải quyết tự nguyện. Trách nhiệm của tất cả các tòa án xét xử và phúc thẩm cũng như những người quản lý tòa án của họ là thực hiện chính sách này. (Tx. Bộ luật Biện pháp và Thực hành Dân sự, Ch. 154.002-003).

Chức năng của Hòa giải viên là giúp các bên giao tiếp với nhau một cách hiệu quả, giúp các bên hiểu được các phương án giải quyết mọi vấn đề trong vụ việc và hỗ trợ các bên đàm phán để cố gắng đạt được thỏa thuận giải quyết toàn bộ vụ việc. Hòa giải cho phép cả hai bên đạt được thỏa thuận riêng về các điều khoản phù hợp với họ. Ví dụ: nếu một khoản nợ còn nợ, Bị đơn và chủ nợ có thể thỏa thuận về số tiền phải trả và xây dựng kế hoạch thanh toán mà cả hai bên đều đồng ý. Trong Phiên tòa, chỉ có thể đưa ra phán quyết về tiền mà không có bất kỳ kế hoạch thanh toán nào khả thi.

Không giống như phiên tòa xét xử hoặc phiên điều trần truyền thống trước Thẩm phán, nơi một bên thắng và bên kia thua, hòa giải cho phép cả hai bên có cơ hội đạt được thỏa thuận chung và các điều khoản phù hợp với họ. Hơn nữa, điều quan trọng là bạn phải tự nhắc nhở mình rằng đôi khi trong Thử nghiệm, cả hai bên có thể không hài lòng với kết quả và mỗi bên rời khỏi Thử nghiệm với cảm giác như kẻ thua cuộc. Không giống như Phiên tòa, Hòa giải trước khi xét xử cho phép bạn có cơ hội giải quyết tranh chấp của mình theo các điều khoản được hai bên đồng ý.

Chi phí hòa giải là bao nhiêu?
Như đã nêu trong thư Hòa giải Trước khi xét xử mà bạn nhận được, chi phí hòa giải là $60 mỗi bên, số tiền này phải trả trực tiếp cho hòa giải viên. Việc thanh toán có thể được thực hiện dưới hình thức tiền mặt, phiếu chuyển tiền, thanh toán điện tử hoặc bất kỳ phương tiện nào khác được hòa giải viên chấp nhận cho phiên hòa giải. Nếu bạn đang gặp khó khăn về tài chính hoặc bất kỳ khó khăn nào khác có thể gây khó khăn cho bạn trong việc thanh toán phí hòa giải, bạn có thể thảo luận vấn đề này khi gặp hòa giải viên.

Quá trình hòa giải nói chung diễn ra như thế nào?
Sau khi bạn đồng ý hòa giải vụ việc của bạn với người hòa giải, thừa phát lại sẽ giao vụ việc của bạn cho một luật sư hòa giải viên, người sẽ có mặt trong phòng xử án. Hòa giải viên sẽ giúp bạn

giao tiếp với các bên khác. Giao tiếp là chìa khóa để giải quyết vấn đề và hòa giải là cơ hội hoàn hảo để bạn giải quyết những vấn đề này với sự trợ giúp của một luật sư hòa giải được đào tạo và có kinh nghiệm. Người hòa giải sẽ lắng nghe ý kiến từ cả hai phía và cố gắng giúp tất cả các bạn đạt được thỏa thuận trung gian bằng cách tạo điều kiện thuận lợi cho việc trao đổi quan điểm và nhu cầu của các bạn với nhau.

Quá trình Hòa giải bắt đầu như thế nào và một số quy tắc chính là gì?
Quá trình Hòa giải bắt đầu bằng việc Hòa giải viên thảo luận với bạn về các yếu tố của Thỏa thuận hòa giải trước khi xét xử. Các bên tham gia hòa giải bị ràng buộc bởi Quy tắc hòa giải trong Chương 154 của Bộ luật Biện pháp khắc phục và thực hành dân sự Texas, trong đó nêu rõ những điều sau:

1. **Bảo mật** – Bảo mật là thuật ngữ pháp lý đề cập đến nghĩa vụ của một cá nhân trong việc tránh chia sẻ thông tin bí mật với người khác mà không có sự đồng ý rõ ràng của bên kia. Mọi thông tin liên lạc trong quá trình hòa giải giữa các bên và giữa mỗi bên với hòa giải viên đều được bảo mật. Sẽ không có thông tin chia sẻ nào được cung cấp cho bên kia trừ khi bên chia sẻ thông tin đó cho phép hòa giải viên làm như vậy một cách rõ ràng. Tuy nhiên, không phải mọi thứ đều được coi là bí mật trong quá trình hòa giải. Một số trường hợp ngoại lệ về bảo mật bao gồm: (1) hành vi phạm tội hoặc đe dọa phạm tội; (2) bất kỳ vấn đề nào được tiết lộ khi phát hiện; và (3) bất kỳ vấn đề nào liên quan đến bằng chứng lạm dụng trẻ em hoặc người lớn tuổi.
2. **Đàm phán trên tinh thần thiện chí** – Các bên được yêu cầu hòa giải một cách thiện chí bằng cách nỗ lực hết sức để giải quyết vụ việc này và đối xử lịch sự và tôn trọng lẫn nhau.
3. **Thỏa thuận không ràng buộc** – Quá trình hòa giải không có tính ràng buộc đối với các bên cho đến khi các bên ký Thỏa thuận giải quyết bằng văn bản, có thể bao gồm Phán quyết, Phán quyết được đồng ý hoặc Bác bỏ. Phán quyết/Phán quyết được đồng ý của bạn có thể bao gồm Kế hoạch thanh toán hoặc các phương tiện đã được thống nhất khác.

Ai sẽ là Người hòa giải?
Điều quan trọng là phải hiểu rằng hòa giải viên không biết trước các bên cũng như sự thật của vụ việc. Hòa giải viên được phân công vụ việc để hòa giải một cách ngẫu nhiên sau khi Thẩm phán gọi từng vụ việc một. Hòa giải viên không phải là cố vấn pháp lý và không thể tư vấn pháp lý cho các bên trong quá trình hòa giải. Hòa giải viên sẽ yêu cầu bạn thanh toán $60 vào lúc bắt đầu hoặc kết thúc buổi hòa giải.

Điều gì xảy ra sau khi Hòa giải viên giải thích quy trình?
Sau khi hòa giải viên hoàn tất việc giải thích về quy trình hòa giải, anh ta sẽ yêu cầu mỗi bên cung cấp một bản tóm tắt ngắn gọn về vụ việc của họ và nêu rõ các yêu cầu bồi thường hoặc biện pháp bào chữa của họ. Lúc này, mỗi bên có cơ hội cho hòa giải viên biết về tranh chấp của mình,

để hòa giải viên có thông tin đầy đủ về vụ việc. Bạn có thể thảo luận trường hợp của mình một cách thoải mái trong quá trình hòa giải và bạn có thể chia sẻ bằng chứng. Sau khi cả hai bên đã có cơ hội giải thích yêu cầu bồi thường hoặc biện hộ của mình, hòa giải viên sẽ chọn nói chuyện riêng với các bên hoặc nói chuyện chung, tùy từng trường hợp để đi đến giải quyết.

Cuộc gặp riêng với hòa giải viên cho phép các bên tranh chấp có thời gian rời khỏi phiên họp chung để họ có thể trao đổi với cố vấn và/hoặc hòa giải viên nhằm làm rõ vấn đề, suy ngẫm về các mục tiêu dài hạn và ngắn hạn, xem xét các phương án và đề xuất, thu thập thông tin thực tế mới, phát triển các thỏa thuận/đề nghị giải quyết mới, cho phép trút bỏ cảm xúc và xác nhận các quyết định. Hòa giải viên có thể đưa ra các lựa chọn của bạn và trình bày với bên kia để xem liệu họ có sẵn sàng giải quyết hay không. Hòa giải viên sẽ tiếp tục thực hiện việc này cho đến khi cả hai bên đạt được thỏa thuận trung gian hoặc đạt được giải pháp cuối cùng. Không giống như Phiên tòa, các bên có thể thảo luận về các lựa chọn của Bị đơn để giải quyết bao gồm số tiền thanh toán và mốc thời gian thanh toán trong hòa giải. Nếu phù hợp, Bị đơn cũng có thể đưa ra các biện pháp bào chữa cho yêu cầu bồi thường. Đây là những lập luận mà Bị đơn có thể đưa ra chống lại yêu cầu bồi thường, cho dù yêu cầu bồi thường thiếu yếu tố thiết yếu, sai sót hay vấn đề về thủ tục.

Điều gì xảy ra nếu các bên đạt được thỏa thuận trong Hòa giải?
Nếu bạn đạt được thỏa thuận trong quá trình hòa giải, các điều khoản của thỏa thuận sẽ được rút gọn thành văn bản và hòa giải viên sẽ yêu cầu các bên ký Thỏa thuận dàn xếp và Mẫu đơn để xử lý cuối cùng. Phán quyết Cuối cùng nêu rõ liệu các bên đã giải quyết theo Phán quyết Đồng ý hay Đồng ý bác bỏ.

Nếu các bên đã giải quyết theo Phán quyết được Thỏa thuận, Hòa giải viên cũng sẽ yêu cầu các bên ký vào Mẫu Tuyên bố Phán quyết, trong đó nêu rõ rằng chủ nợ đồng ý đệ trình và thông báo cho Tòa án sau khi các điều khoản của Thỏa thuận Dàn xếp đã được đáp ứng. Sau chữ ký của Thẩm phán, các điều khoản của Thỏa thuận Dàn xếp sẽ có hiệu lực ràng buộc như một Phán quyết đã được Đồng ý. Nếu một trong các bên không tuân theo các điều khoản của Phán quyết đã thỏa thuận, bên kia có thể quay lại Tòa án và yêu cầu tòa án thi hành Phán quyết đã được thỏa thuận.

Hòa giải viên sẽ cung cấp cho cả hai bên một bản sao các tài liệu đã ký ở trên.

Có những cách khác nhau nào để ghi lại các thỏa thuận đạt được trong hòa giải?
Các lựa chọn sau đây có sẵn sau khi có thỏa thuận được hình thành trong quá trình hòa giải:

1. **Phán quyết đồng ý thanh toán**: Tại đây, Bị đơn đồng ý trả cho chủ nợ số tiền đã thỏa thuận trong quá trình hòa giải, có thể bao gồm Chi phí và lãi suất của Tòa án được cộng dồn hàng năm kể từ ngày ra phán quyết như một thỏa thuận giải quyết đầy đủ và cuối cùng.

2. **Phán quyết Đồng ý Thanh toán với Điều khoản Kế hoạch Thanh toán Tùy chọn:** Tùy chọn này tương tự như Phán quyết Đồng ý Thanh toán. Tuy nhiên, điểm khác biệt duy nhất là các bên đồng ý rằng Bị đơn sẽ thanh toán số tiền này như một phần của kế hoạch thanh toán (hàng tháng/hàng tuần) cho đến khi trả hết khoản nợ. Các bên quyết định ngày mà chủ nợ phải nhận được các khoản thanh toán. Việc không tuân thủ các Điều khoản về Kế hoạch Thanh toán trong Thỏa thuận Dàn xếp sẽ cho phép chủ nợ tìm kiếm bất kỳ Biện pháp khắc phục hậu phán quyết nào.
3. **Phán quyết đã đồng ý thanh toán kèm theo tùy chọn thực hiện:** Tương tự như Phán quyết đã đồng ý thanh toán, các bên cũng có thêm tùy chọn để thực hiện một hoạt động nếu việc thanh toán không thành công. Mặc dù phương án này hiếm khi xảy ra nhưng đây là phương án có thể được thảo luận giữa các bên với sự có mặt của hòa giải viên.
4. **Đồng ý bác bỏ**: Các bên cùng đồng ý bác bỏ vụ việc, bao gồm tất cả các khiếu nại, có thể là khiếu nại ban đầu, khiếu nại phản tố hoặc khiếu nại chéo được đưa ra hoặc có thể được đưa ra trong trường hợp này. Chủ nợ phải nộp hồ sơ giải quyết trước ngày giờ cụ thể cho tòa án và các bên nên biết rằng việc không nộp hồ sơ giải quyết sẽ dẫn đến việc vụ án bị bác bỏ.
5. **Đặt lại Hòa giải:** Tại đây, Hòa giải sẽ được đặt lại sang ngày và giờ khác vì nhiều lý do. Tuy nhiên, điều này sẽ chỉ được phép nếu các bên đưa ra lý do chính đáng cho việc thiết lập lại quá trình hòa giải.

Điều gì xảy ra nếu các bên không đạt được thỏa thuận trong Hòa giải?
Nếu bạn không thể đạt được giải pháp trong quá trình Hòa giải, hòa giải viên sẽ thông báo cho Tòa án rằng vụ việc chưa được giải quyết và vụ việc sẽ được đưa ra xét xử vào ngày sớm nhất có thể.

Điều gì xảy ra sau khi buổi hòa giải kết thúc?
Sau khi các bên thống nhất giải quyết, hòa giải viên yêu cầu các bên ký Thỏa thuận hòa giải và Mẫu biên bản giải quyết cuối cùng. Phán quyết Cuối cùng nêu rõ liệu các bên đã giải quyết theo Phán quyết Đồng ý hay Đồng ý bác bỏ. Hòa giải viên cũng sẽ yêu cầu các bên ký vào Mẫu Tuyên bố Phán quyết, trong đó nêu rõ rằng chủ nợ đồng ý nộp và thông báo cho Tòa án sau khi các Điều khoản của Thỏa thuận Dàn xếp đã được đáp ứng. Hòa giải viên sẽ trao cho hai bên một bản sao các tài liệu có chữ ký trên. Nếu cả hai bên ký Thỏa thuận dàn xếp, các điều khoản của thỏa thuận đó sẽ có tính ràng buộc.

Tòa án quan tâm đến phản hồi của các bên về Hòa giải trước khi xét xử
Sau khi các bên kết thúc Hòa giải trước khi xét xử, hòa giải viên sẽ đưa ra một bản khảo sát đánh giá bao gồm một số câu hỏi liên quan đến quá trình hòa giải. Cuộc khảo sát giúp Tòa án hiểu được liệu bạn có hài lòng với quy trình hòa giải hay không hoặc có bất kỳ cải tiến nào cần thực hiện hay không. Sẽ rất cảm kích nếu bạn dành thời gian trả lời các câu hỏi.

Phần 5 – Cách chuẩn bị cho buổi hòa giải

Chủ nợ nên chuẩn bị như thế nào cho Hòa giải?

Những đồ cần mang theo:

- Tất cả bằng chứng chứng minh những mục mà đơn yêu cầu
- Hóa đơn bán hàng và các tài liệu hỗ trợ liên quan
- Bản khai có tuyên thệ về tài khoản
- Tất cả các chi tiết liên quan đến tài khoản tín dụng
- Danh sách kiểm tra việc chuyển nợ bao gồm tất cả các ngày liên quan và bằng chứng chuyển nợ
- Bằng chứng chứng minh số tiền nợ
- Chứng từ nêu rõ các khoản thanh toán được thực hiện trên tài khoản
- Các tài liệu phản bác lời bào chữa mà Bị đơn có thể đưa ra

Bị đơn nên chuẩn bị như thế nào cho buổi hòa giải?

Các biện pháp phòng vệ tiềm năng được mô tả trong Phần 2 (được liệt kê ở đây theo thứ tự phổ biến nhất đến ít phổ biến nhất)

- Thời hiệu
- Thiếu sự phân công
- Tranh chấp số tiền nợ
- Nhầm danh tính/Trộm cắp danh tính
- Thiếu quyền riêng tư/Người dùng được ủy quyền
- Gian lận
- Laches
- Không giảm nhẹ thiệt hại
- Phá sản

Những đồ cần mang theo:

- Tài liệu có thể giúp bạn chứng minh lời bào chữa (chẳng hạn như bằng chứng về hành vi trộm cắp danh tính hoặc đã hơn bốn năm trôi qua kể từ hoạt động cuối cùng trên tài khoản của bạn)
- Chứng từ thể hiện lịch sử thanh toán
- Các tài liệu có thể nghi ngờ bất kỳ phần nào trong đơn khởi kiện của chủ nợ (chẳng hạn như bằng chứng về khoản thanh toán gần đây nhất của bạn hoặc bằng chứng cho thấy bạn phản đối khoản phí, nếu có bằng chứng khác với những gì được trình bày trong đơn)
- Bằng chứng về Khó khăn Tài chính và các tài liệu chứng minh lý do cho khó khăn đó
- Bằng chứng cho thấy bạn đã liên hệ với chủ nợ và đang đàm phán giải quyết.